

## Kịch bản 7

### NHỮNG MIỀN THUNG LŨNG ALPES

(Nội dung: lịch sử Hội-thánh)

(Thời lượng: 30 phút)

(Không gian: nước Thụy-Sĩ vào thời Trung cổ)

(Các vai diễn:

Một bà cụ mập mạp khoảng 70 tuổi với mái tóc bạc trong vai bà Êxotê

Một bà khoảng 50 tuổi với mái tóc muối tiêu trong vai bà Élisabét

Một phụ nữ khoảng 40 tuổi trong vai mẹ của Thomas

Một người đàn ông khoảng 60 tuổi có râu và tóc muối tiêu  
trong vai ông Bêngiamin

Một chàng trai độ 25 tuổi trong vai Marcellus)

(ánh sáng: sáng vừa phải trên sàn diễn, nhưng tắt hết đèn về phía hội chúng  
để tránh sự phân tâm cho các vai diễn)

(âm nhạc: đàn Organ bài “Nền Hội-thánh trên bàn thạch kiên cố ...” khoảng 10 giây và  
chỉ còn nghe văng vẳng khi bắt đầu đọc tiếng vọng, nhưng vẫn kéo dài cho tới khi đọc  
xong tiếng vọng)

(Tiếng vọng: Ngày nay, chúng ta được tự do nhóm lại thờ phượng Chúa. Nhưng trước  
chúng ta chừng vài thế kỷ, thì những người đi trước đã phải trả một giá rất đắt mà ít khi  
nào chúng ta có thể tưởng tượng ra nổi. Khi nhà cải cách Martin Luther vẫn còn chưa  
được sinh ra, thì tại miền Bắc nước Ý, trong những thung lũng xinh đẹp của dãy núi  
Alpes, đã xuất hiện một Giáo phái Tin-lành. Họ được gọi là Tin-lành chỉ vì họ tin rằng:  
Thập tự giá của Chúa Cứu Thế đã làm trọn sự cứu rỗi cho loài người, chứ không cần  
thêm một lễ nghi nào do Giáo hội đặt ra cả. Sau đó, những con người đơn sơ ấy đã bị  
thảm sát bởi quân đội của Giáo hoàng và những người còn sống sót đều bị bỏ vào  
ngục. May mắn thay, đất nước Thụy-Sĩ đã can thiệp và bằng lòng đón nhận họ làm  
công dân của mình. Họ bị trục xuất khỏi nước Ý, nhưng khi phải vượt qua dãy núi Alpes  
cao ngất giữa mùa Đông để đến Thụy-Sĩ, thì hàng ngàn người đã ngã chết vì đói và rét.  
Khi tới nơi, họ trông giống như một đoàn ăn mày, nhưng đã được người Thụy-Sĩ đón  
tiếp một cách tử tế ... Dù vậy, họ đã làm gì và sống ra sao trên đất khách quê người  
trong những năm sau đó? ... Chúng ta hãy cùng tìm hiểu qua câu chuyện kể về **những  
miền thung lũng Alpes**. Nó bắt đầu trên một ngọn đồi nằm gần biên giới giữa nước Ý  
và Thụy-Sĩ, vào một buổi sáng sớm ...)

(ánh sáng: vừa phải)

(âm nhạc: đàn Organ văng vẳng bài “Tinh binh Jêsus tiến lên ...”  
chỉ khoảng 15 giây rồi tắt dần)

Buổi sớm vừa đến trên ngọn đồi Highland, một người phụ nữ khoảng 50 tuổi bước lên  
đồi. Bà ngược nhìn dãy núi Alpes bằng một ánh mắt xa xăm nhưng nóng bỏng, rồi cất  
tiếng cầu nguyện:

- Lạy Chúa! Xin Chúa thương xót và dẫn chúng con trở về quê hương! ... Chúng  
con xin dâng cuộc đời của chúng con cho Ngài ...!

Bà cứ đi đi lại lại và cầu nguyện trên ngọn đồi còn phủ sương mai. Thình thoảng bà lại  
ngước nhìn dãy núi Alpes, rồi lại cúi xuống và cầu nguyện.

(khoảng 10 giây trôi qua)

(ánh sáng: sáng hơn một chút)

Ít lâu sau, một ông lão khoảng 60 tuổi cũng bước lên đồi và hỏi:

- Chào bà Élisabét, bà có ngủ được không?

Bà Élisabét trả lời trong khi ngược nhìn về dãy núi ở đằng xa:

- Làm sao mà tôi ngủ được. Tôi đã thức suốt đêm qua để cầu nguyện cho họ ... Trong đó có cả chồng tôi ...

Người đàn ông cũng ngược nhìn dãy núi:

- Tôi chỉ có thể chợp mắt vào lúc rạng sáng, sau khi đã cầu nguyện cho họ và con trai tôi. Tôi tới đây để nhìn dãy núi Alpes và biết sẽ gặp được bà ...

Đôi mắt của bà Élisabét dịu xuống, nhưng vẫn xa xăm:

- Phải, không có buổi sớm nào mà tôi lại không ra đây để nhìn dãy núi Alpes ...
- Nhiều người khác ở trong làng cũng vậy, cứ thỉnh thoảng họ lại ra đây để nhìn dãy núi. Dường như họ không thể sống nếu không nhìn thấy dãy núi ấy ...

Bà Élisabét lại nhìn về dãy núi:

- Làm sao mà họ có thể quên được chứ ...? Ở bên kia dãy núi ... chính là quê hương của họ ...!

Người đàn ông cũng nhìn về dãy núi với vẻ trầm ngâm:

- Và hôm nay là ngày quyết định cho tất cả những ước mơ và lời cầu nguyện của chúng ta trong những năm qua ...

Họ lại tiếp tục đi đi lại lại để trao đổi và cầu nguyện trên ngọn đồi ...

(khoảng 10 giây trôi qua)

(**ánh sáng:** sáng hơn)

(**âm nhạc:** tiếp tục đàn Organ văng vẳng bài “Nền Hội-thánh trên bàn thạch ...” trong suốt phần này)

Khi mặt trời đã ló dạng, có một bà lão mập mạp trạc 70 tuổi cũng bước lên đồi. Mang theo một gói đồ trên tay, bà vui vẻ nói:

- Ô! Chào ông Bêngiamin và bà Élisabét. Quý vị có khỏe không? ...

Ông Bêngiamin trả lời, nụ cười nửa miệng đã làm bớt vẻ trầm ngâm trên khuôn mặt ông:

- Kia, chào bà Êxotê! Chúng tôi vẫn khỏe, cảm ơn bà! Đã hơn một tuần rồi chúng tôi không gặp lại bà ...

Bà Êxotê nhanh nhẩu:

- Tôi ghé thăm mấy người bà con ở dưới thị trấn. Luôn tiện, tôi mua một ít chỉ len để làm khăn quàng cổ. Biết đầu mùa Đông sắp tới lại có nhiều người trong làng mình cần đến nó thì sao ...?

Bà Élisabét thốt lên:

- Ô, bà Êxotê, bà thật tốt với chúng tôi. Kể từ ngày đến đất Thụy-Sĩ này, bà thật chẳng khác nào như một người mẹ đối với chúng tôi vậy ...

Bà Êxotê tươi cười:

- Ô, có gì đâu. Tôi không có chồng con gì cả, cho nên ... cũng có một ít thì giờ ... để gần gũi với mọi người đó mà! ...

Ông Bêng-gia-min trầm ngâm:

- Chỉ cần bà vắng mặt một vài ngày, là người nào ở trong ngôi làng này cũng cảm thấy nhớ ...

Bà Ê-xơ-tê vui vẻ:

- Bởi vì đây là một ngôi làng phước hạnh! Ở đây, tôi thấy người nào cũng dễ mến cả!

Bà Ê-li-sa-bét tiếp lời:

- Nhờ sự giúp đỡ của các làng ở bên cạnh mà cuộc sống đã mau chóng được phục hồi cho chúng tôi, mà trong đó có cả bà và mục sư Henranaud. Không biết cho tới khi nào, chúng tôi mới có thể trả được cái ơn này ...

Bà Ê-xơ-tê lắc đầu:

- Ô, không có gì đâu! Tất cả chúng ta đều là những người con của Chúa mà, xin các vị đừng ngại! Tôi nghĩ là trên đất nước Thụy-Sĩ này, người nào cũng thương mến các vị hết ...

Giọng nói của bà chùn hẳn xuống, dường như bà đang nhớ lại một điều gì:

- Nhất là cái ngày mà ... chúng tôi nhìn thấy các vị mới tới đây ...

(**âm nhạc:** tha thiết, vắng vắng như gọi nhớ về quá khứ trong một vài giây, rồi sau đó vẫn tiếp tục như cũ)

Rồi bà Êxotê nói như muốn khóc:

- Thật là không thể tưởng tượng nổi! ... Làm sao mà người ta lại có thể tàn nhẫn như thế được chứ ...

Ông Bêngiamin nói và đôi mắt của ông lại xa xăm:

- Vâng, ngày đó chúng tôi đã bị đuổi khỏi nước Ý chỉ vì muốn thờ phượng Chúa một cách tự do, chứ không theo khuôn-khổ của Giáo-hội. Đã có hàng ngàn người bị thảm sát tại quê hương của chúng tôi và tất cả những người sống sót đều bị bỏ tù. Nếu không nhờ sự can thiệp của chính phủ Thụy-Sĩ thì không biết giờ này chúng tôi đã ra sao nữa ...

Bà Êlisabét tiếp lời:

- Thật là một đất nước cao đẹp. Họ không để ý tới những quan điểm khác biệt, mà chỉ đối xử với người khác bằng sự nhơn-tử. Chúng tôi tin chắc rằng Chúa còn ban nhiều ơn lành cho đất nước Thụy-Sĩ ...

Bà Ê-xơ-tê nói:

- Chính các vị ở đây đã là một ơn lành cho chúng tôi rồi. Ít khi nào chúng tôi nhìn thấy có những con người thờ phượng Chúa một cách chân thành như thế.

Ông Bê-ni-a-min nói tiếp:

- Mặc dù đã được thả ra khỏi tù, nhưng trên đường bị buộc phải đi tới đây, nhiều người đã không đủ sức để vượt qua dãy Alpes, trong đó có cả vợ tôi ...

Bà Ê-li-sa-bét tiếp lời:

- Và cha tôi nữa ...!

Bà Êxotê bật khóc thật sự. Những giọt nước mắt của bà dường như cũng nhỏ vào tấm lòng của những con người đang đau-xót trên ngọn đồi Highland. Ông Bê-ni-a-min nói tiếp:

- Chúng tôi đã chôn họ cách sơ sài trên núi Alpes với cõi lòng tan nát và mong có một ngày nào đó sẽ mang xác họ trở về quê-hương ...

Bà Êlisabét nói:

- Chính tôi cũng không nghĩ là mình có thể vượt qua núi Alpes trong mùa Đông năm ấy. Khi tới đất nước Thụy-Sĩ này, tôi cứ ngỡ như mình đang nằm mơ. Tới chừng đó tôi mới biết là mình vẫn còn sống ...

Ông Bê-ni-a-min nói:

- Có lẽ lúc đó chúng tôi trông như một đoàn ăn mày ... hoặc còn tệ hơn thế nữa.

Bà Êxotê nói trong nước mắt:

- Điều đó đã khiến cho chúng tôi yêu thương quý vị càng bội phần hơn và đón tiếp quý vị như những người thánh của Đức Chúa Trời. Cho dù là quý vị có sống dở chết dở, nhưng chúng tôi luôn nhìn thấy một vẻ sáng trong ánh mắt của quý vị. Đó là vẻ sáng của niềm tin chân thành, và đó chính là điều mà thế giới vô tín này ... đang thiếu thốn ...!

Ông Bêngiamin nói:

- Kể từ đó cho đến nay, bên cạnh biết bao nhiêu con người tử-tế khác, bà đã chăm sóc chúng tôi như một người mẹ hiền. Nhìn bà, lúc nào chúng tôi cũng thấy được hình ảnh của một đất nước Thụy-Sĩ cao đẹp ...

Bà Êxotê vội lắc đầu như muốn né tránh:

- Ô, không! Không có gì đâu! ... Ngược lại, chính các vị đã giúp cho tôi cảm thấy bớt cô đơn đó chứ ... ! Mà nè ...

Bà nói cách dịu dàng:

- Đất nước này là của các **bạn**. Hãy ở đây với chúng tôi để xây dựng lại cuộc sống và thờ phượng Chúa cách tự do ...

Bà dùng tới chữ bạn một cách thân thiết, để thêm hơi ấm cho những lời mời gọi của mình ...

Tấm lòng của ông Bêngiamin và bà Êlisabét dường như cũng ám lại sau câu nói đó, nhưng họ lại nhìn nhau và cúi đầu mà không nói gì cả ...

Thấy thế, bà Êxotê có vẻ hốt hoảng. Bà quay đi quay lại và vội hỏi vội về bối rối:

- Sao? ... Có chuyện gì không ổn sao? ... Đã xảy ra chuyện gì? ...

Sau một vài giây yên lặng, ông Bêngiamin nói cách nhỏ nhẹ nhưng trang nghiêm:

- Chúng tôi đã cầu nguyện rất nhiều để được ... trở về nơi quê hương ...

Bà Êxotê thật sự hốt hoảng, bà luống cuống đến nỗi đánh rơi gói hành lý trên tay:

- Sao? ... Trở về nơi quê hương? ... Ô, không! ... BIẾT BAO NHIỀU NGUY HIỂM ĐANG CHỜ ĐỢI CÁC BẠN ... Bộ ở đây không được sao? ... Chắc chúng tôi có nhiều nông nổi và thiếu sót ... nên đã làm cho quý vị không còn muốn ở đây nữa ... Tôi xin lỗi ...! Tôi thành thật xin lỗi ... về những thiếu sót đó ...!

Bà Êlisabét rưng rưng nước mắt và nhặt gói đồ đặt vào tay bà lão, trong khi ông Bêngiamin nói:

- Thưa bà, không, hoàn toàn không! Ở đây chúng tôi không thiếu một điều gì cả ... Chúng tôi có nhà để ở, có ruộng vườn để thuê hoạch và được thờ phượng Chúa cách tự do nữa ... Chỉ có điều là ...

Ông Bêngiamin ngập ngừng:

- Chúng tôi không thể nào quên được ... **những miền thung lũng Alpes** ...!

(**âm nhạc**: cho nghe lớn hơn bài 145 bằng nhạc chuông Nhà-thờ trong khoảng 5 giây, rồi sau đó tiếp tục văng vẳng như cũ)

Đôi mắt bà Êlisabét xa vời khi bà tiếp lời ông Bêngiamin:

- Những cánh đồng ngập ánh nắng trong tiếng reo cười của trẻ thơ và tiếng chuông nhà thờ vang vọng khắp thung lũng ... Mùa nào trải qua trong thung-lũng Alpes cũng là những kỷ-niệm đẹp-đẽ và không thể quên được ... Cuộc sống của chúng tôi dường như đã gắn liền với mảnh đất ấy.

Bà Êxotê cúi mặt và lắc đầu, nhưng vẫn nhìn đi nơi khác, rồi bà nói:

- Năm ngoái, mục-sư Henrarnaud có nói với tôi rằng: nhìn vào mắt quý vị, ông luôn thấy hình ảnh của dãy núi Alpes.

Ông Bêngiamin:

- Thật là một con người hiếm có: ông ấy vừa là mục-sư, vừa là đại tướng của quân đội. Ông ấy chẳng bao giờ mệt nhọc để giúp đỡ chúng tôi và đã đem lại cho chúng tôi biết bao niềm an-ủi ...

Bà Ê-li-sa-bét:

- Dường như ông ấy còn muốn giúp đỡ chúng tôi nhiều hơn tất cả những gì mà ông ấy đã dốc đổ ...

Đôi mắt bà Ê-xơ-tê lại ướt đẫm:

- Lúc đó tôi đã muốn bật khóc và mong sao cho nó không phải là sự thật ... Tôi rất mong các vị cứ ở lại đây và xem đất nước này như là quê hương của mình.

Ông Bêngiamin nói:

- Đây là một mảnh đất tự do và yên bình nhất trên thế-giới. Nhưng thật, cũng chẳng khác nào như một người đi biển đang sống trên một chiếc thuyền, mà người ấy vẫn biết rõ rằng ... nó không phải là thuyền của mình.

Bà Êlisabét nói:

- Tuy tuổi đã cao, nhưng đại tướng vẫn nói rằng ước gì ông có thể giúp chúng tôi trở về nơi quê hương ...

Ông Bêngiamin giải thích:

- Ông ấy không thể lãnh đạo quân đội Thụy-Sĩ trong cuộc chiến này, vì có thể làm cho chiến tranh bùng nổ giữa hai nước. Đó là một điều tối kỵ, mà không ai được phép làm! Dù vậy, ông ấy có thể lãnh đạo ... những người tha hương ...

Bà Êxotê cắt ngang, dường như bà lại muốn bật khóc:

- Tôi phản đối ý định đó! ... Tôi nghe nói rằng lúc nào cũng có hàng ngàn quân của Giáo-hoàng canh giữ dãy núi Alpes, để không cho quý vị quay trở lại. Nếu có chuyện gì xảy ra cho quý vị ... thì chắc tôi ... **đau lòng lắm** ...!

Bà cúi đầu và lại khóc thật sự. Ông Bêngiamin và bà Êlisabét cũng chỉ cúi đầu mà không biết phải nói làm sao.

(**âm thanh:** im lặng hoàn toàn trong khoảng 5 giây,  
rồi sau đó là nhạc dồn dập trong khoảng 5 giây kế tiếp)

Bỗng có một người phụ nữ hốt hãi chạy lên đồi. Vừa thở hổn hển, bà vừa hỏi mọi người:

- Thằng Thomas! ... Thằng Thomas nhà tôi! ... Có ai thấy nó đâu không? ... Ngựa của nó không có ở trong chuồng, mà nhà nào cũng đóng cửa im ỉm khắp cả làng. Đã có chuyện gì? ... Đã có chuyện gì vậy? ...

Bà Êxotê giật mình và kêu lên:

- Hả! ...

Bà nhìn quanh như thể vừa hiểu ra được một điều gì, trong khi ông Bêngiamin trầm ngâm:

- Họ đã đi rồi, thưa bà! ...

(**âm nhạc:** lại đàn Organ văng vẳng bài “Tinh binh Jêsus tiến lên ...”  
trong 15 giây, sau đó là yên lặng)

Người phụ nữ hốt hoảng:

- Không! Không thể được! Tôi không cho phép nó! Tôi đã cấm nó không được tham gia vào toán quân của ông Henrnaud, cho dù chỉ là để tập trận mà thôi. Tại sao ...? Tại sao nó lại cãi lời tôi chứ ...?! Cha và anh trai nó đã chết trong trận thảm sát ở nước Ý ... Nó là đứa con duy nhất còn lại của gia đình. Nếu không có nó, thì tôi không biết phải sống làm sao đây? ... Tôi chỉ mới đi xuống thị trấn có một vài ngày, vậy mà ...

Bà Êlisabét nói:

- Cậu Thomas có nhờ tôi nói với bà rằng: xin bà hãy yên lòng, vì cậu sẽ trở về ...
- Không! Không được! ... Nhưng nó đã đi đâu ...? Toán quân của ông Henrnaud đang ở đâu ...?

Ông Bêngiamin nói, đôi mắt ông nhìn về dãy núi:

- Họ đã lên đường tới dãy núi Alpes.

Người phụ nữ ngạc nhiên:

- Cái gì ...? Núi Alpes! ... Lạy Chúa! ... Nhưng để làm gì ...?
- Họ mong có thể mở được con đường đi qua núi Alpes.
- Chúa ơi! Không thể được! Không thể được ...! Họ đã đi khi nào? ... Đi khi nào?

...

Bà Êlisabét nói:

- Vào ngày hôm qua, thưa bà!

Người phụ nữ hỏi hả:

- Tôi phải đi tìm nó! Tôi phải đi tìm nó! ...

Ông Bêngiamin vừa nói vừa lắc đầu, mắt ông cúi thấp:

- Đã muộn rồi thưa bà, vì sáng hôm nay họ sẽ lâm trận với đội quân của Giáo hoàng.

Người phụ nữ đưa hai tay ôm mặt, lộ vẻ kinh hoàng:

- Cái gì? ... Sáng hôm nay họ sẽ lâm trận? ... Có bao nhiêu? ... Bao nhiêu người tất cả? ...
- Khoảng tám trăm người, thưa bà!
- Tám trăm người? ...

Bà Êlisabét tiếp lời:

- Và họ phải đối diện với hằng ngàn quân của Giáo hoàng.

Người phụ nữ dường như không tin vào những gì mình vừa được nghe:

- Cái gì? ... Tám trăm người tha hương ...! Tám trăm người tha hương ..., mà phải chiến đấu với hằng ngàn quân của Giáo hoàng? ... Không được! ...

Và bà nói như thét lên:

- Họ sẽ bị thảm sát! ... HỌ SẼ BỊ THÂM SÁT! ...

Bỗng bà sụp xuống và cầu nguyện ngay tại chỗ đứng của mình, linh hồn bà dốc đổ cho người con trai:

- Lạy Đức Chúa Trời, xin cứu con trai con! ... Nó là đứa con duy nhất mà con đặt tất cả tình yêu thương vào đó. Chúa ơi, xin thương xót và cứu vớt chúng con! ... Xin nhậm lời che chở con trai con! ... Con xin dâng cả cuộc đời con cho Chúa! ... Con sẽ làm mọi điều mà Chúa muốn, cho dù nó có khó khăn như thế nào đi nữa! ... Nhưng xin hãy cứu con trai con! ... Hãy cứu con trai con! ...

(**âm nhạc:** nhạc tự do bày tỏ sự tan vỡ, tha thiết, hứa nguyện ...)

Tất cả mọi người cùng quì xuống với bà và dâng lên những lời thiết tha:

- Xin Chúa thương xót và gìn giữ chồng con! ...
- Xin Chúa thương xót con trai con! ...

Bà Êxotê cũng cầu nguyện:

- Xin Chúa thương xót các bạn con ...!

Họ chìm sâu trong sự cầu nguyện và không còn kể đến thế giới xung quanh. Những dòng nước mắt và những lời hứa nguyện được dâng lên tha thiết.

(những lời cầu nguyện thăng trầm, tha-thiết hòa lẫn vào nhau trong khoảng 30 giây)

(**âm thanh:** tiếng vó ngựa dồn dập)

Bỗng, tiếng vó ngựa đã làm cho bà Êxotê ngước lên:

- Ô kia, có một người đang phi ngựa về phía chúng ta!

Ông Bêngiamin ngước lên và nhìn chăm người đang phi ngựa mỗi lúc một gần hơn:

- Marcellus, anh ấy thuộc về đạo quân của ngài Henranaud. Nhưng tại sao anh ấy lại tới vào lúc này? ...

Một câu hỏi không dễ trả lời trong ánh mắt của mọi người đang ngước nhìn. Chàng trai phi ngựa chưa tới ngọn đồi đã hét vang:

- Chiến thắng! ... Chiến thắng! ...

Một niềm vui nhuộm lên trong lòng của những con người đang lắng nghe, mặc dù họ vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Chàng nhảy xuống ngựa ở chân đồi, rồi vừa chạy lên đồi về phía đoàn người chàng vừa hét vang:

- Chúng ta đã chiến thắng ...! Đã chiến thắng ...!

(**ánh sáng:** sáng hơn trước)

(**âm nhạc:** nhạc tự do diễn tả sự chiến thắng, phấn khởi, hoành tráng.

Sau đó cho nghe văng vẳng bài: "Tinh binh Jêsus ..." trong 15 giây.

Sau đó tiếp tục cho nghe văng vẳng bài "Nền Hội-thánh ...")

Tất cả mọi người đều cảm thấy phấn khởi khi nhìn vào vẻ mặt sáng ngời của chàng trai, nhưng họ cũng không giấu được sự ngạc nhiên và thắc mắc.

Ông Bêngiamin hỏi chàng:

- Anh nói sao...? Chúng ta đã chiến thắng à ...?

Bà Êlisabét thắc mắc:

- Tôi tưởng là trận đánh chỉ diễn ra vào sáng hôm nay ... và anh không thể tới đây sớm như thế này ...?

Marcellus thở hổn hển và vung tay giải thích om sòm:

- Không phải là sáng nay mà là rạng sáng của ngày hôm nay. Đạo quân của ông Henranaud đã bất ngờ tấn công và đã toàn thắng. Họ đã đánh bại đạo quân của Giáo-hoàng đồng gấp ba lần!

Tất cả mọi người đều thốt lên một tiếng kinh ngạc. Ông Bêngiamin nói với ánh mắt khắp khởi:

- Sao ...? Họ đã đánh bại đạo quân ... đông gấp ba lần?
- Phải, một chiến thắng ngoạn mục, và đạo quân canh giữ con đường đi qua núi Alpes đã bị tan rã.

Mọi người đều thốt lên:

- Con đường đi qua núi Alpes ...! Con đường đi qua núi Alpes ...!

Marcellus đưa tay chỉ về phía dãy núi:

- Mặc dù chúng ta đã chiến thắng, nhưng Đại tướng nói rằng chúng ta phải lên đường ngay, trước khi bọn chúng kịp báo tin cho nhau và những đạo quân khác có thể kéo tới.

Mọi người cùng thốt lên:

- Phải rồi! ... Lạy Chúa! ... Tạ ơn Chúa! ... Tạ ơn Chúa ...!

Marcellus tươi cười và nói:

- Đại tướng bảo tôi đem tin mừng này cho các bạn, càng nhanh càng tốt. Thời tiết mùa Hè rất thuận tiện để chúng ta có thể trở về quê hương. Các bạn mau mau thu xếp hành lý nhé! Hãy để lại tất cả những gì công-kênh và chỉ mang theo những vật dụng nhẹ thôi! Tôi còn phải đi báo tin này cho cả làng biết nữa ...

Bồng người phụ nữ thốt lên với ánh mắt vừa nóng nảy, vừa lo lắng:

- Anh Marcellus, con trai của tôi ra sao rồi?
- A! cậu Thomas à? Cậu ấy vẫn bình yên, thưa bà!

Nét mặt bà rạng rỡ và hai tay chắp lên ngực:

- Con trai tôi bình yên! Con trai tôi bình yên! ... Tạ ơn Chúa! Tạ ơn Chúa!

Bà Êlisabét cũng nóng nảy:

- Cậu Marcellus, còn chồng tôi ra sao?
- Ông Licius, ông ấy cũng bình yên, thưa bà!

Bà Ê-li-sa-bét cũng chắp hai tay lên ngực :

- Tạ ơn Đức Chúa Trời! Tạ ơn Ngài!

Ông Bêngiamin có vẻ lo-lắng:

- Anh Marcellus, còn con trai tôi ra sao?
- Cậu Barbara, cậu ấy chỉ bị thương nhẹ và có nhờ tôi nhấn rằng xin ông cứ yên lòng.

Ông Bêngiamin nói trong nước mắt:

- Con trai tôi bị thương! ... Tạ ơn Chúa! Tạ ơn Chúa!
- Nói chung, đạo quân của ông Henranaud đã được toàn thắng. Có một số người hi sinh, nhưng ... tôi vẫn nhìn thấy vẻ bình an trên gương mặt họ. Đại tướng nói rằng chúng ta hãy sống như thế nào cho xứng đáng với những người đã ngã xuống vì chúng ta ...!

Mọi người cùng nói:

- Phải ...! Phải rồi ...! Chúng ta phải sống cho xứng đáng với họ!
- Đúng vậy!

Anh lính lại mỉm cười với vẻ phấn khởi:

- Thôi, chào mọi người, tôi đi đây!

(âm nhạc: im lặng hoàn toàn)

(âm thanh: tiếng vó ngựa văng vẳng rồi nhỏ dần)

Anh chạy vội xuống đồi và tiếp tục phi ngựa vào làng để loan báo tin mừng. Anh đi tới đâu thì tiếng reo mừng trong làng lại vang lên đến đây ...

Người phụ nữ nói:

- Tạ ơn Chúa! Tạ ơn Chúa đã nhậm lời cầu xin của chúng con!

Bà Êlisabét nói:

- Vậy là giấc mơ từ bấy lâu nay của chúng ta đã trở thành hiện thực.

Ông Bêngiamin nói:

- Nào, chúng ta hãy mau mau thu xếp hành lý và trở về quê hương!

Hai người phụ nữ cùng nói:

- Nào, chúng ta đi ...!

Họ bèn hối hả đi xuống đồi, nhưng chỉ chưa đầy mười bước thì chân họ đã chùn lại, dường như họ vừa nhớ ra một điều gì. Phía sau lưng họ, bà Êxotê đang đứng nhìn theo trong làn nước mắt nhạt nhòa. Lập tức, đoàn người quay trở lại và chạy về phía bà:

- Kìa, bà Ê-xơ-tê!
- Bà Êxotê! Bà Êxotê!

Bà Êlisabét ôm lấy bà Êxotê trong khi bà đưa tay ra để đón họ và hai người đều khóc. Cả ba người dường như bao phủ lấy bà Êxotê.

(**âm nhạc:** tan vỡ, tha thiết ... trong khoảng 5 giây, rồi sau đó lại văng vẳng như cũ)

Bà Êlisabét nhìn bà Êxotê và nói:

- Xin lỗi bà, chúng tôi thật vô tình biết bao. Chúng tôi quá vui mừng đến nỗi ...

Bà Êxotê nói trong nước mắt:

- Không sao đâu! ... Hạnh phúc của các bạn cũng là hạnh phúc của tôi ... Tôi cũng vui mừng ... dù biết rằng từ nay ... tôi sẽ không còn gặp lại các bạn nữa ...!

Ông Bêngiamin nắm lấy tay bà và nói:

- **Mẹ Êxotê!** Cho dù chúng con có trở về quê hương, nhưng hình ảnh của mẹ vẫn sống mãi trong lòng chúng con.

Đây là lần đầu tiên mà ông gọi bà Êxotê là mẹ, nhưng lại là một tiếng gọi từ trong tấm lòng của tất cả mọi người ...

Người phụ nữ cũng nói:

- Chúng ta sẽ gặp lại nhau, mẹ ạ! Khi nào trên thế giới này còn có những người tin kính Chúa, thì họ sẽ luôn gặp lại nhau!

Bà Êxotê gạt đầu:

- Phải, mỗi ngày, ta sẽ nhớ tới các con! ... Ta sẽ thường xuyên tới thăm ngôi làng này để nhớ về các con ..., cho dù là chẳng còn có mấy người ở trong đó. Các con là một phần của cuộc đời ta, là một niềm an-ủi cho ta trên mảnh đất Thụy-Sĩ này ... Ở nơi chân Chúa, chúng ta sẽ gặp lại nhau, các con à ...!

Bà Êlisabét nhìn bà Êxotê cách trang nghiêm:

- Và ở trên Thiên-đàng, chúng ta sẽ không bao giờ xa nhau, phải không mẹ?

Bà Êxotê lại gạt đầu:

- Phải, phải rồi, chúng ta sẽ không bao giờ xa nhau! **Đi đi các con!** ... Hãy đi cho bình an ... và tìm được hạnh phúc nơi quê hương yêu dấu của các con. Cầu xin Chúa ở cùng và bù đắp cho các con! ...

Họ nắm lấy tay nhau như muốn níu kéo những giây phút chia tay ... trước khi có thể lìa xa nhau.

Bà Êxotê nhìn theo đoàn người đang đi xuống đồi. Bà mỉm cười và đưa tay lên vẫy chào, khi họ cùng ngoáy lại cách luyến tiếc, để chào người mẹ tinh thần của họ ...

(ban kịch đứng bất động)

(**âm nhạc:** cho nghe lớn tiếng **nhạc chuông** bài “Nền Hội-thánh ...” phần cuối trong câu “Những ai già nua ... nghĩ yên vô cùng”. Sau đó tiếp tục cho nghe văng vẳng trong suốt phần tiếng vọng)

(**Tiếng vọng:** Đạo quân của vị tướng già Henrarnaud đã lập một chiến công vang dội, khi họ đánh bại được đạo quân đông gấp ba lần, và dẫn đoàn người tha hương trở về với miền đất mà họ hằng mong ước. Từ đó, những hồi chuông giáo đường lại vang vọng và màu xanh cũng bắt đầu nhuộm lên trên những cánh đồng ngập ánh nắng của miền thung-lũng Alpes. Những miền thung lũng Alpes đã sống lại với những người con của nó và cho tới ngày hôm nay, câu chuyện về nó đã trở thành một phần không thể thiếu được trong lịch sử Hội thánh. Đó là câu chuyện về những người Tin-lành đầu tiên)



đã đứng vững và tồn tại qua mọi cơn bắt bớ một cách dũng cảm, cho đến ngày mà Martin Luther đứng lên vào đầu thế kỷ thứ 16, để lãnh đạo cuộc cải cách lớn nhất trong lịch sử Hội-thánh. Từ đó, Kinh-thánh đã được mở ra và trao đến tay mỗi người, để chúng ta có thể đọc và tự do đến gần Đức Chúa Trời như ngày hôm nay. Nguyện Chúa ban cho chúng ta được sống xứng đáng với những người đã đi trước, đã ngã xuống vì chúng ta, để đem Tin-lành của Chúa đến cho cả thế giới! Amen)

**(âm nhạc:** cho nghe văng vẳng những hồi chuông Nhà thờ  
rộn rã trong khoảng 5 giây, rồi từ từ nhỏ dần)  
**(ánh sáng:** tối mờ dần  
và các vai diễn rút lui trong bóng tối)

Ngày 2/11/2007  
Saigon, Việt Nam  
Trần Minh-Mẫn  
Email: [man\\_tranminh@yahoo.com](mailto:man_tranminh@yahoo.com)  
ĐTĐĐ: 01.685.237.917

